

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 271/2024/HSST
Ngày: 23/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị An.
2. Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Trịnh Thị Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 275/2024/TLST-HS ngày 03/12/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Mí D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992; Tại: HG; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn HC, xã GCP, huyện MV, HG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Giàng Sịa C, đã chết; Họ và tên mẹ: Giàng Thị M, sinh năm 1958; Vợ: Ly Thị M, sinh năm 1994; Con: có 03 con lớn nhất sinh 2014, nhỏ nhất sinh 2021; Anh chị em ruột: Gia đình có sáu anh em, D là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ 27/10/2024; Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 26/10/2024, tổ công tác Công an xã HB làm nhiệm vụ tại khu vực thôn HB, xã HB, huyện Đông Anh, Hà Nội phát hiện Giàng Mí D ngồi sau một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) chở bằng xe máy đến dốc cổng thôn HB thì dừng lại. D xuống xe và xách 01 túi ni lông màu đen, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra, thì người đàn ông điều khiển xe máy bỏ chạy. Tổ công tác giữ được Giàng Mí D, cùng một túi nilong màu đen. D khai nhận túi màu đen đựng 05 hộp pháo hoa nổ. Kiểm tra bên trong túi ni lông màu đen có 01 thùng catton đựng 01 tải màu xanh chứa 05 khối hình hộp bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc đều có kích thước khoảng 16cmx16cmx10cm, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống hình trụ tròn đường kính mỗi ống khoảng 02cm, bên ngoài mỗi khối hộp có in chữ nước ngoài. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ, niêm phong số tang vật đưa D cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Giàng Mí D khai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/10/2024, D đang đứng ở gần ngã tư đèn đỏ thị trấn NQ, huyện VL, HY thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, đi xe máy, không nhớ BKS) gọi D đến trao đổi. Sau khi thoả thuận D đồng ý làm thuê cho người này để lấy 300.000 đồng tiền công. D lên xe máy người này chở D đến khu vực xã HB, huyện Đông Anh thì bảo D xuống xe, người này đi đón người khác. Khoảng 05 phút sau người này đi đến cùng một người đàn ông khác (đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đen, không nhớ BKS). Người đàn ông chở D, bảo D sang xe của người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đen. Sau đó người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đen chở D đi đến đoạn đường đất (có ngã ba) thì dừng lại và gọi điện thoại cho ai đó (D không nghe rõ là nói chuyện gì). Khoảng 05 phút sau có một người đàn ông đi xe máy màu đỏ (không nhớ BKS) đến chở theo 01 túi ni lông màu đen rồi vút dưới đất cách chỗ D đứng khoảng 1,5m. Lúc này người đàn ông đi xe màu đen xuống xe, mở túi ni lông đen ra dùng tay phải nhấc một hộp hình vuông bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc lên (là pháo hoa nổ), D nhìn thấy bên trong túi ni lông đen còn 04 hộp pháo hoa nữa. Sau đó người đàn ông này cho hộp pháo hoa đó vào túi ni lông, buộc kín lại. Người đàn ông đi xe Honda đen bảo D cầm túi nilon đen chứa 05 hộp pháo hoa nổ để chở đi, còn người đàn ông đi xe đỏ đi đâu D không biết. Khi đi đến đoạn đường ngã ba thuộc Chợ B, thôn HB thì người này dừng xe, bảo D cầm túi ni lông đen xuống đợi. D để túi ni lông đen chứa pháo hoa nổ dưới đất cách chỗ D đứng khoảng 50cm, người đàn ông ngồi trên xe máy đen (cách chỗ

D khoảng 01m) xe hướng ra ngoài đường, lúc này Công an tuần tra, kiểm soát phát hiện bắt giữ D, người đàn ông phóng xe bỏ chạy đi đâu D không biết.

Vật chứng thu giữ :

- 01 thùng catton chứa 05 hộp pháo hoa nổ (loại 49 ống/01 hộp), tổng trọng lượng 7,791kg (PC090 lấy mẫu: 0,639kg) được dán kín có chữ ký niêm phong của giám định viên và Giàng Mí D.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh – ghi, bên trong có lắp sim số: 0333.815.154.

- *Tại kết luận giám định số 7756 ngày 04/11/2024, của Phòng kỹ thuật Hình sự - CATP Hà Nội, kết luận:*

- 05 khối hộp, mỗi khối có kích thước (16x16x10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống hình trụ tròn đường kính 2cm đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng: 7,791kg.

Xử lý vật chứng:

- 01 thùng catton chứa 05 hộp pháo hoa nổ (loại 49 ống/01 hộp) tổng trọng lượng: 7,791kg (PC090 lấy mẫu: 0,639kg) được dán kín có chữ ký niêm phong của giám định viên và Giàng Mí D.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh - ghi bên trong có lắp sim số: 0333.815.154.

Tất cả là vật chứng liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi Cục thi hành án huyện Đông Anh để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đi xe máy tay ga đón D ở HY; Người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đen và người đàn ông đi xe máy màu đỏ đưa 05 hộp pháo hoa nổ cho D. D đều không biết nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 258/CT-VKSĐA ngày 28/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Giàng Mí D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng Mí D theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c, khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Giàng Mí D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 thùng catton chứa 05 hộp pháo hoa nổ (loại 49 ống/1 hộp), tổng trọng lượng 7,791 kg (PC09 lấy mẫu 0,639kg) được dán kín có chữ ký niêm phong của giám định viên và Giàng Mí D.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh - ghi có lắp sim điện thoại số thuê bao 0333.815.154.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo:

- Về tội danh: Hành vi của bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, do vậy việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

- Về tâm lý tội phạm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là vùng lạc hậu trình độ dân trí thấp, bản thân bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nên việc nhận thức pháp luật cũng hạn chế, bị cáo chưa hiểu được các tác hại của việc tàng trữ, vận chuyển pháo nổ cũng như các quy định của pháp luật về cấm tàng trữ, vận chuyển pháo nổ dưới mọi hình thức. Bản thân bị cáo không có công việc làm ổn định, xuống Hà Nội kiếm việc làm thêm để có thu nhập gửi về phụ giúp gia đình vợ con.

- Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang cùng vợ nuôi 3 con nhỏ, do túng quẫn nên bị cáo đã nhất thời phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, bị cáo có nhân thân tốt.

- Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét về hành vi, nguyên nhân và hậu quả cũng như nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo để áp dụng điểm m, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được

hưởng án treo, để bị cáo được trở về địa phương chăm sóc nuôi dạy con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 12, điều 14 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cho bị cáo được miễn tiền án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

+ Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám người theo thủ tục hành chính, phù hợp với bản Kết luận Giám định số 7756/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 26/10/2024, Giàng Mí D có hành vi Vận chuyển 05 khối hộp, mỗi khối có kích thước (16x16x10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống hình trụ tròn đường kính 2cm đều là pháo hoa nổ (hàng cấm), **tổng khối lượng: 7,791kg** mục đích để kiếm số tiền công 300.000 đồng tại khu vực thôn HB, xã HB, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố và kết luận hành vi của bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tiền án, tiền sự, nhân thân bị cáo: Theo trích lục tiền án tiền sự của Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 14/11/2024 và lý lịch bị can do Công an xã GCP, huyện MV, tỉnh HG cung cấp ngày 04/11/2024, lý lịch cá nhân do Công an xã GCP, huyện MV, tỉnh HG cung cấp ngày 28/10/2024, thì bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, Nhà nước cấm kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng pháo nổ dưới mọi hình thức và được quy định là mặt hàng cấm. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được pháo nổ là hàng cấm, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn lén lút vận chuyển hàng cấm. Do vậy với bị cáo cần phải xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6] Xét mục đích của bị cáo vận chuyển hàng cấm là để kiếm lời số tiền 300.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo như phân tích ở trên, thì việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự qui định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 thùng catton chứa 05 hộp pháo hoa nổ (loại 49 ống/1 hộp), tổng trọng lượng 7,791 kg (PC09 lấy mẫu 0,639kg) được dán kín có chữ ký niêm phong

của Giám định viên và Giàng Mí D, là mặt hàng cấm không được phép kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh – ghi, lắp thẻ sim điện thoại số thuê bao 0333.815.154 thu giữ của Giàng Mí D, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đi xe máy tay ga đón D ở HY, người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đen và người đàn ông đi xe máy màu đỏ đưa 05 hộp pháo hoa nổ cho D. D đều không biết nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ. Do vậy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[11] Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn xét xử. Hiện nay nhà nước vẫn nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép các loại pháo nổ. Việc bị cáo vận chuyển trái phép pháo nổ là vi phạm pháp luật và đi ngược với đường lối, chính sách của nhà nước, nên việc cách ly bị cáo khỏi xã hội là hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Giàng Mí D** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Căn cứ Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.0

- Căn cứ Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Giàng Mí D 07 (Bấy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27/10/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng catton chứa 05 hộp pháo hoa nổ (loại 49 ống/1 hộp), tổng trọng lượng 7,791 kg (PC09 lấy mẫu 0,639kg) được dán kín có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Giàng Mí D.

- Trả lại bị cáo Giàng Mí D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh – ghi, lắp thẻ sim điện thoại số thuê bao 0333.815.154.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/11/2024).

4. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- CA X.GCP, H.MV, T.HG;
- UBND X.GCP, H.MV, T.HG;
- Bị cáo;
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thu Huyền

